

Bản án số: 224/2021/DS-ST

Ngày: 22/12/2021

V/v tranh chấp đòi
tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Hương

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Xuân Thảo
2. Ông Nguyễn Tấn Quang

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Gấm – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số: 95/2021/TLST-DS ngày 05 tháng 05 năm 2021 về “Tranh chấp đòi tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 360/2021/QĐXXST-DS ngày 26 tháng 11 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Đào Thị Hoài T – sinh năm 1964 (có mặt)

Địa chỉ: 25/41 đường M, Phường P, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh

Bị đơn: Ông Lê V – sinh năm 1965

Địa chỉ: 621 đường Q, Phường L, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh

Ông Lê V vắng mặt lần thứ 2.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại Đơn khởi kiện ngày 05/04/2021 và trong quá trình tham gia tố tụng, Nguyên đơn – bà Đào Thị Hoài T (sau đây gọi là Nguyên đơn) trình bày: Bà và ông Lê V (sau đây gọi là Bị đơn) là bạn bè nên ngày 27/8/2020 có cho Bị đơn mượn 200.000.000đ, thời hạn 3 tháng, đến hạn Bị đơn không trả tiền nên Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Bị đơn phải trả ngay 200.000.000đ. Nguyên đơn độc thân, theo Nguyên đơn được biết thì Bị đơn đã ly hôn từ 8 năm nay.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành thủ tục tố tụng đạt Thông báo thụ lý vụ án, Giấy triệu tập cho Bị đơn để tự khai; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng Bị đơn đều vắng mặt nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến và không tiến hành hòa giải giữa các bên đương sự được.

Tại phiên tòa: Bị đơn vắng mặt.

Nguyên đơn – bà Đào Thị Hoài T trình bày: Bị đơn là bạn từ lâu và nói thiếu vốn làm ăn nên Nguyên đơn mới cho mượn nhưng đến hạn thanh toán Nguyên đã liên lạc với Bị đơn bằng điện thoại, nhắn tin qua zalo nhiều lần nhưng không nhận được phản hồi. Nay Nguyên đơn yêu cầu Bị đơn phải trả ngay 200.000.000đ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình phát biểu:

- Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán đã làm đúng quy định của pháp luật, xét xử đúng hạn luật định. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng các quy định của pháp luật, người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Căn cứ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời trình bày của đương sự tại phiên tòa. Đề nghị Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tuyên xử chấp nhận yêu cầu của Nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn khởi kiện “tranh chấp đòi tài sản” với Bị đơn do Bị đơn có nơi cư trú tại quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ Khoản 3 Điều 26; điểm a Khoản 1 Điều 35; điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự thì thẩm quyền giải quyết yêu cầu của Nguyên đơn thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về việc tham gia phiên tòa của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình: Trong vụ án này, Tòa án có thu thập chứng cứ nên Viện kiểm sát nhân

dân quận Tân Bình tham gia phiên tòa sơ thẩm theo quy định tại Điều 21 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[3] Về sự có mặt của đương sự tại phiên tòa: Nguyên đơn – bà Đào Thị Hoài T có mặt. Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt Bị đơn theo quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[4] Xét yêu cầu của Nguyên đơn về việc yêu cầu Bị đơn phải trả 200.000.000đ.

Căn cứ Giấy vay tiền ngày 27/8/2020 nội dung: “Tôi Lê V Đ/c 621 Q F10 - Quận B có mượn số tiền hai trăm triệu đồng chẵn của chị Đào Thị Hoài T Đ/c 25/41 T M F8 – Tân Bình thời gian 03 tháng/ba tháng”.

Căn cứ Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân số 251/UBND-XN ngày 22/5/2015 của UBND Phường P, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh thì bà Đào Thị Hoài T đã ly hôn theo Quyết định số 1578/HNPT ngày 19/9/2003 của TAND Thành phố Hồ Chí Minh, hiện tại chưa đăng ký kết hôn với ai.

Căn cứ Quyết định số 218/2012/QĐST-HNGĐ ngày 03/7/2012 của TAND quận Tân Bình về việc công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, công nhận ông Lê V đã ly hôn với bà Nguyễn Thị Phương N.

Từ những căn cứ trên có đủ cơ sở xác định cá nhân Nguyên đơn đã cho cá nhân Bị đơn vay 200.000.000đ vào ngày 27/8/2020, thời hạn vay 3 tháng, nên Nguyên đơn yêu cầu cá nhân Bị đơn phải trả tiền sau khi hết hạn vay là có căn cứ. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của Nguyên đơn, buộc Bị đơn phải trả cho Nguyên đơn 200.000.000đ.

[5] Về thời hạn thanh toán: Nguyên đơn yêu cầu Bị đơn phải thanh toán một lần ngay sau khi án có hiệu lực. Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu này của Nguyên đơn là phù hợp quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[6] Về địa điểm thi hành án: Thi hành tại Chi cục Thi hành án Dân sự có thẩm quyền.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Căn cứ Khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, Nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, trả lại Nguyên đơn 5.000.000đ tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp.

Căn cứ Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, Bị đơn phải chịu 10.000.000đ án phí Dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Điều 21; Khoản 3 Điều 26; điểm a Khoản 1 Điều 35; điểm a Khoản 1 Điều 39; Khoản 1 Điều 147; Điều 227; Điều 228; Khoản 1 Điều 273; Khoản 1 Điều 280 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

- Căn cứ vào Điều 166; Điều 280; Khoản 2 Điều 357 và Điều 466 Bộ luật Dân sự Bộ luật Dân sự;

- Căn cứ vào Luật Thi hành án Dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014);

- Căn cứ vào Khoản 1, Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn – bà Đào Thị Hoài T.

Buộc ông Lê V có trách nhiệm trả cho bà Đào Thị Hoài T 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng). Trả một lần ngay khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

2/ Về địa điểm thi hành án: Thi hành tại Chi cục Thi hành án Dân sự có thẩm quyền.

3/ Về án phí: Ông Lê V phải chịu 10.000.000đ (Mười triệu đồng) án phí Dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho bà Đào Thị Hoài T 5.000.000đ (Năm triệu đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2019/0069354 ngày 15/4/2021 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

4/ Kể từ ngày bà Đào Thị Hoài T có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, ông Lê V còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chưa thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

5/ Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án Dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

6/ Về quyền kháng cáo: Bà Đào Thị Hoài T được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Lê V được quyền kháng cáo

trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày được tổng đạt hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

7/ Về quyền kháng nghị: Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh được quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình;
- Chi cục Thi hành án Dân sự quận Tân Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Mai Hương